

Số: /KH-UBND

Đắk Long, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số năm học 2026-2027 trên địa bàn xã Đắk Long”

Thực hiện Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai, thực hiện “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” và Kế hoạch số 44/KH-UBND, ngày 11/3/2026 về triển khai thực hiện giai đoạn 2026-2030 của xã; Ủy ban nhân dân xã Đắk Long xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Triển khai hiệu quả các hoạt động tăng cường Tiếng Việt (TCTV) ngay từ đầu năm học 2026-2027 trên địa bàn xã Đắk Long; bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương trong tham mưu, tổ chức thực hiện, duy trì và củng cố các mục tiêu tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số (DTTS).

2. Yêu cầu

- Các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; bảo đảm tiến độ, hiệu quả.

- Xác định nội dung công việc gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị và sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU NĂM HỌC 2026 - 2027

- Huy động trẻ em DTTS dưới 03 tuổi đến nhà trẻ đạt tỷ lệ từ 22% trở lên; trẻ DTTS 03 đến 05 tuổi đi học mẫu giáo đạt tỷ lệ trên 92%, trong đó tỷ lệ huy động trẻ 05 tuổi đạt 99%.

- 100% trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non được tập trung tăng cường tiếng Việt phù hợp theo độ tuổi.

- 100% học sinh tiểu học người DTTS được tập trung tăng cường tiếng Việt bằng nhiều hình thức nhằm giúp học sinh đọc thông, viết thạo theo yêu cầu từng lớp học và có năng lực tiếng Việt vững vàng khi chuyển lên cấp trung học cơ sở.

- Bồi dưỡng tiếng dân tộc cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên dạy vùng DTTS.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG NĂM HỌC

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non và chất lượng giáo

đục học sinh tiểu học người DTTS

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền về giáo dục và đào tạo; lãnh đạo hiệu quả công tác vận động trẻ em mầm non, học sinh tiểu học ra lớp, duy trì sĩ số và tỷ lệ chuyên cần; nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

- Phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể, các bậc cha mẹ và Nhân dân đối với công tác bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em nói chung, trẻ em mầm non, học sinh tiểu học người DTTS nói riêng trên địa bàn xã, đặc biệt là Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong các trường học; tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), nhân viên (NV).

- Chú trọng chỉ đạo triển khai xây dựng mô hình điểm, kịp thời phát hiện và nhân rộng cách làm hay, điển hình tiên tiến trong công tác tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thường xuyên của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông

- Phổ biến về mục đích, nhiệm vụ của Kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, các bậc cha mẹ, CBQL, giáo viên, nhân viên và cộng đồng đối với việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

- Chú trọng đẩy mạnh hình thức tuyên truyền trực tiếp cho cộng đồng DTTS thông qua các cuộc họp, sinh hoạt tại thôn, làng, thông qua các cuộc họp cha mẹ học sinh, sinh hoạt lớp và các hình thức phổ biến khác của nhà trường. Nội dung tuyên truyền cần ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp với đối tượng, đặc biệt là phù hợp với cộng đồng DTTS và học sinh DTTS.

- Tiếp tục thiết kế và triển khai các chuyên mục trên phương tiện thông tin đại chúng nhằm hỗ trợ cha mẹ và cộng đồng trong việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường với chính quyền địa phương và cha mẹ trẻ, học sinh trong công tác vận động, duy trì sĩ số, như một tiêu chí quan trọng trong công tác xét thi đua, khen thưởng hằng năm của thôn, làng, cơ quan, đơn vị.

- Tuyên truyền, hỗ trợ các bậc cha mẹ trong việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em tại nhà trên cơ sở bảo tồn tiếng nói, chữ viết, văn hoá của đồng bào các DTTS; bảo đảm tỷ lệ chuyên cần của trẻ trên lớp để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục ở cấp mầm non, chất lượng dạy học ở cấp tiểu học.

3. Đổi mới công tác quản lý và vai trò tham mưu của ngành giáo dục, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực giáo dục dân tộc

- Tiếp tục thực hiện phương châm chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt, cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Tăng cường kỷ cương, nền nếp, thực hiện dân chủ, công khai trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học vùng DTTS.

- Triển khai thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách, hỗ trợ của Nhà nước đối với trẻ em mầm non, học sinh tiểu học DTTS tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học. Tăng cường công tác kiểm tra; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường, của đại diện cha mẹ trẻ/học sinh và chính quyền, các tổ chức đoàn thể tại địa phương.

- Khai thác và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học; xây dựng, khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm, kho học liệu số có chất lượng phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá.

- Quy hoạch mạng lưới điểm trường theo hướng giảm điểm trường lẻ, lớp ghép để đầu tư tập trung, hiệu quả.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ngành giáo dục của xã và các cơ sở giáo dục trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Tăng cường học liệu, trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; đầu tư cơ sở vật chất; xây dựng môi trường tiếng Việt ở các cơ sở giáo dục, gia đình và cộng đồng vùng DTTS

- Tăng cường các nguồn tài liệu hỗ trợ GV, trẻ em, học sinh trên cơ sở tiếng mẹ đẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học vùng DTTS.

- Huy động các nguồn vốn, vận động thu hút sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học vùng DTTS theo hướng kiên cố hoá, chuẩn hoá đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay; ưu tiên đầu tư thiết bị dạy học trực tuyến.

- Tiếp tục bổ sung, thay thế, cung cấp thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu, phần mềm dạy học tiếng Việt phù hợp cho tất cả các nhóm, lớp, điểm trường mầm non, tiểu học để phục vụ việc tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

- Đối với giáo dục mầm non: Đảm bảo việc xây dựng môi trường giáo dục giàu ngôn ngữ, thiết kế bảng tên bằng tiếng Việt cho tất cả đồ dùng, đồ chơi, cây xanh, vườn rau, vườn hoa,... trong khuôn viên trường; tăng cường giao tiếp để phát triển ngôn ngữ cho trẻ; tận dụng các đồ dùng, nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương, đặc biệt là những vật dụng, đồ dùng mang bản sắc đặc trưng của địa phương tạo cho trẻ cảm giác gần gũi, thân thuộc.

- Đối với giáo dục tiểu học: Bảo đảm duy trì và phát triển sáng tạo môi trường tiếng Việt trong các cơ sở giáo dục tiểu học vùng DTTS; xây dựng các câu lạc bộ trong trường học; trưng bày sản phẩm học tập của học sinh theo chủ đề trong không gian lớp học; tạo góc địa phương trong lớp học, tạo môi trường giao tiếp tiếng Việt.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý của các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục tiểu học có trẻ em/học sinh người DTTS

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về công tác quản lý, phương pháp, kỹ năng tăng cường tiếng Việt, tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với trẻ em, học sinh người DTTS.

- Bồi dưỡng tiếng dân tộc cho GV dạy trẻ em mầm non, học sinh tiểu học người DTTS, khuyến khích GV trong công tác tự bồi dưỡng tiếng dân tộc phù hợp với nơi GV công tác. Chú trọng ưu tiên đào tạo và tuyển dụng người DTTS tại chỗ về công tác tại các trường học vùng DTTS.

- Rà soát, đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL từ đó có kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đạt chuẩn.

- Triển khai bồi dưỡng đội ngũ sử dụng tài liệu hỗ trợ ngôn ngữ để phát triển năng lực ngôn ngữ cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

6. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức các hoạt động đặc thù phù hợp với đối tượng trẻ/học sinh DTTS

- **Đối với giáo dục mầm non:** Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non, triển khai linh hoạt tài liệu tăng cường tiếng Việt, thực hiện tăng cường tiếng Việt đối với trẻ mẫu giáo DTTS để chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào lớp Một. Tăng cường tiếng Việt được thực hiện trên cơ sở duy trì, phát huy tiếng mẹ đẻ ở mọi lúc, mọi nơi, trong tất cả các hoạt động. Thực hiện hiệu quả các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm”, tạo cơ hội cho trẻ được khám phá, trải nghiệm, sáng tạo qua các hoạt động “Chơi mà học, học bằng chơi”.

- Đối với giáo dục tiểu học:

- + Tăng cường tiếng Việt cho học sinh trước khi vào lớp 1: Thực hiện tuần làm quen với tiếng Việt, kỹ năng giao tiếp và phát triển cho trẻ những kỹ năng cơ bản như nghe, nói, tiền đọc, tiền viết, cách cầm bút, vở, tư thế ngồi viết, ...

- + Tăng thời lượng tiếng Việt: Tăng cường tiếng Việt thông qua các hoạt động ngoại khóa như: giao lưu tiếng Việt, kể chuyện theo sách, kể chuyện đạo đức Bác Hồ,...; xây dựng thói quen đọc sách cho học sinh thông qua việc tổ chức các hoạt động thư viện. Triển khai “học thông qua chơi”, “vui học tiếng Việt” nhằm tăng cường tiếng Việt cho học sinh là người DTTS.

- + Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày: Sử dụng thời lượng 2 buổi/ngày để tăng thời lượng tiếng Việt cho học sinh ở buổi thứ hai nhằm ôn tập, củng cố kiến thức các môn học hoặc tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt phù hợp; sử dụng có hiệu quả Tài liệu tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng DTTS.

- + Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học; phát động phong trào làm đồ dùng dạy học hỗ trợ tăng cường tiếng Việt cho học sinh.

- + Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá và thực hiện nghiệm thu, bàn giao giữa các khối, lớp thông qua bộ công cụ đánh giá năng lực tiếng Việt một cách minh bạch và công bằng.

7. Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển

giáo dục và đào tạo: Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, huy động nguồn lực của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ kinh phí, tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của xã hội, tạo bước chuyển biến rõ rệt để đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí để thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước cấp từ nguồn chi sự nghiệp giáo dục theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ hợp pháp khác từ cộng đồng, doanh nghiệp, tài trợ của nước ngoài và các tổ chức quốc tế (nếu có).

2. Các đơn vị trường học chủ động cân đối bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán chi sự nghiệp giáo dục được giao hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành; kết hợp các nguồn tài chính hợp pháp khác và lồng ghép các chương trình, kế hoạch liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, cơ chế, chính sách và chế độ pháp luật quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân, các tổ chức xã hội về công tác xã hội hóa để huy động đóng góp nguồn lực thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã.

- Tạo điều kiện cho CBQL, GV cốt cán tham gia tập huấn về nội dung, kỹ năng, phương pháp tăng cường tiếng Việt, phương pháp dạy tiếng Việt phù hợp với trẻ em mầm non, học sinh tiểu học người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ; hướng dẫn sử dụng tài liệu dành cho cha mẹ trẻ, học sinh, đội ngũ cộng tác viên hỗ trợ ngôn ngữ, hỗ trợ cha mẹ xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt tại gia đình và cộng đồng. Chỉ đạo các đơn vị trường học thực hiện mô hình “vui học tiếng Việt”, “học thông qua chơi”,...

- Tham mưu trang bị, sử dụng các nguồn Tài liệu, học liệu hỗ trợ giáo viên tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ phù hợp khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm đối với việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng đồng bào DTTS.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí sự nghiệp giáo dục triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm; phân bổ vốn đầu tư theo quy định để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng tài chính theo đúng quy định hiện hành.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã: Chỉ đạo các Ban công tác Mặt trận thôn tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng của việc học tiếng Việt.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên xã: Đóng vai trò nòng cốt trong công tác huy động trẻ ra lớp đầu năm, hỗ trợ duy trì sĩ số; vận động hội viên tham gia hỗ trợ dạy tiếng Việt cho cha mẹ trẻ DTTS.

4. Các trường Mầm non, Tiểu học trên địa bàn xã

- Căn cứ Kế hoạch chuyên môn của Sở GD&ĐT để xây dựng kế hoạch năm học của trường.

- Chủ động tham mưu UBND xã rà soát, đầu tư cơ sở vật chất, trang bị học liệu ngay từ đầu năm.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ và báo cáo kết quả thực hiện cuối năm học về cơ quan quản lý cấp trên và UBND xã.

Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu các ban, ngành, đoàn thể và các đơn vị trường học nghiêm túc triển khai thực hiện đạt hiệu quả trong năm học 2026-2027. Trong quá trình triển khai khó khăn, vướng mắc gửi về phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH xã (p/h);
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Thị Thủy